

Bản án số: 39/2020/HS-ST

Ngày 21- 8- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đàm Thị Thanh Mai

2. Bà Ngô Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Chinh- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Quý P, tên gọi khác: Dương Quý T; sinh ngày 13/9/1981; Nơi sinh: ĐH, tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm B, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông: Dương Phúc L, sinh năm 1961, con bà: Bàn Thị K, sinh năm 1962; Có vợ là: Triệu Thị V, sinh năm 1986, có 02 con chung, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Tiền án: có 01, tại Bản án số 50/2018/HS-PT ngày 05/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong bản án ngày 17/8/2018; Tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án số 10/2016/HSST ngày 29/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

*** Người làm chứng:**

1. Anh Triệu Phúc Tiến C, sinh năm 1988 – Có mặt

2. Anh Bàn Tài H, sinh năm 1974 – Có mặt

3. Anh Triệu Văn Đ (X), sinh năm 1984 – Có mặt

4. Anh Bàn Tài A, sinh năm 1969 – Có mặt

5. Anh Triệu Văn B, sinh năm 1979 – Có mặt

6. Anh Triệu Văn D, sinh năm 1971 – Có mặt

7. Anh Đặng Văn C, sinh năm 1970 – Có mặt

Đều trú tại: Xóm MS, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

8. Ông Bàn Phúc E, sinh năm 1966 – Có mặt

Trú tại: Xóm CP, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

9. Ông Đặng Văn F, sinh năm 1959 – Vắng mặt

Trú tại: Xóm MS, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*** Người chứng kiến:** Anh Triệu Văn G, sinh năm 1982 – Vắng mặt

Trú tại: Xóm MS, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 45 phút ngày 28/5/2020, tổ công tác Công an xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại khu vực xóm MS, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã phát hiện bắt quả tang Bàn Phúc E, Bàn Tài A và Bàn Tài H đang đánh bạc bằng hình thức đánh “xóc đĩa” sát phạt nhau bằng tiền tại khu vườn phía sau nhà anh Triệu Văn J, sinh năm 1982, trú tại: xóm MS, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Khi bị phát hiện có một số đối tượng đã bỏ chạy thoát. Thu giữ tại chiếu bạc gồm: số tiền 1.650.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 01 đĩa sứ màu trắng; 01 bát sứ màu trắng; 04 quân vị, một mặt đen, một mặt trắng; 01 vỏ bao nilong màu trắng kích thước 67cm x 1m.

Quá trình điều tra các đối tượng Bàn Phúc E, Bàn Tài A và Bàn Tài H, khai những người đánh bạc cùng đã bỏ chạy thoát gồm có: Dương Quý P, Đặng Văn C, Triệu Văn Đ, Triệu Văn B, Triệu Phúc Tiến C và Triệu Văn D. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành triệu tập Đặng Văn C, Triệu Văn Đ, Triệu Văn B, Triệu Phúc Tiến C, Triệu Văn D để đấu tranh làm rõ hành vi của các đối tượng và các đối tượng này đã thừa nhận ngày 28/5/2020 có được tham gia đánh bạc tại khu vườn phía sau nhà anh Triệu Văn J, sinh năm 1982, trú tại: xóm MS, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 04/6/2020, Dương Quý P (tên gọi khác là Dương Quý T) đã đến Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng khai nhận như sau: Khoảng 14 giờ ngày 28/5/2020, Dương Quý P, Bàn Phúc E, sinh năm 1966, trú tại: xóm CP, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Đặng Văn C, sinh năm 1970, Triệu Văn Đ, sinh năm 1984 cùng trú tại: xóm MS, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên ngồi uống nước tại quán nhà Đ thì P nói “làm tý đi” (ý rủ mọi người đánh bạc) thì tất

cả đồng ý. Sau đó, P, C, E cùng nhau đi ra khu vườn nhà anh Triệu Văn J ở xóm MS, xã HT, huyện Đ ngay cạnh nhà Đ để đánh bạc, Đ đi phía sau. Khi đi, C cầm theo 01 bát sù, 01 đĩa sù, P cầm theo 01 vỏ bao nilong màu trắng. Khi đến vườn nhà anh J, P là người làm 04 quân vị để đánh bạc. Tham gia đánh bạc lúc này có E, C, Đ và P là người xóc cái. Quá trình các đối tượng đánh bạc thì có Triệu Văn B, Triệu Phúc Tiến C, Triệu Văn D, Bàn Tài A, Bàn Tài H cùng trú tại: xóm MS, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đến và tham gia đánh bạc cùng. P là người xóc cái, ngồi bên tay phải P là cửa chắn có: H, C, A, Đ. Ngồi bên tay trái P là cửa lẻ có: E, C, D còn thì ngồi đối diện với P. Các đối tượng tham gia đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền đến 14 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Hình thức đánh bạc như sau: Cách chơi là sử dụng 01 bát sù, 01 đĩa sù, 04 quân vị có một mặt đen, một mặt trắng. Khi bắt đầu chơi, người xóc cái dùng bát úp lên đĩa, bên trong có 04 quân vị, xóc qua xóc lại rồi để xuống chiếu bạc. Khi mở bát, trong 04 quân vị có 02 quân vị mặt đen, 02 quân vị mặt trắng hoặc 04 quân vị mặt đen hoặc 04 quân vị mặt trắng thì ván bạc đó về cửa chắn, còn khi mở bát có 03 quân vị mặt đen, 01 quân vị mặt trắng hoặc 03 quân vị mặt trắng, 01 quân vị mặt đen thì ván bạc đó về cửa lẻ. Người chơi sẽ đặt tiền cược vào bên chắn hoặc lẻ nếu thắng cược thì được hưởng số tiền gấp đôi tiền đặt cược. Nếu thua cược thì bị mất số tiền đã đặt cược. Mọi người tùy thích đặt tiền vào cửa chắn hoặc cửa lẻ, tối thiểu mỗi lần đặt cược là 10.000 đồng, không quy định đặt cược tối đa. Nếu tổng số tiền bên thắng nhiều hơn bên thua thì người cầm cái bỏ tiền ra để trả cho những người tham gia đánh bạc, nếu thừa thì người cầm cái được hưởng. Người tham gia đánh bạc ít nhất là 02 ván, nhiều nhất là 15 ván. Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận và điều xác định số tiền 1.650.000 đồng thu giữ trên chiếu bạc là số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc.

Khi tham gia đánh bạc Dương Quý P có 300.000 đồng; Triệu Phúc Tiến C có 190.000 đồng; Bàn Tài H có 130.000 đồng; Triệu Văn Đ có 150.000 đồng; Bàn Tài A có 360.000 đồng; Triệu Văn B có 200.000 đồng; Triệu Văn D có 450.000 đồng; Đặng Văn C có 140.000 đồng; Bàn Phúc E có 125.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định Bàn Tài A, Bàn Phúc E, Bàn Tài H, Triệu Phúc Tiến C, Triệu Văn Đ, Triệu Văn B, Triệu Văn D, Đặng Văn C không có tiền án, tiền sự về cùng loại tội. Dương Quý P có 01 tiền án về tội “đánh bạc” chưa được xóa án tích.

Vật chứng của vụ án gồm: Số tiền 1.650.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam; 01 bát sù; 01 đĩa sù; 01 bao ni long màu trắng; 04 quân vị có một mặt đen, một mặt trắng. Hiện toàn bộ số vật chứng trên đang được bảo quản chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 38/CT-VKSĐH, ngày 20/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Dương Quý P (tức Dương Quý T) về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Quý P (tức Dương Quý T) phạm tội: “*Đánh bạc*”.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Dương Quý P từ 12 đến 18 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 01 bao ni long màu trắng; 04 quân vị có một mặt đen, một mặt trắng.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.650.000 đồng.

Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Trong phần tranh luận, bị cáo có ý kiến cho rằng mức án mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, ngay sau khi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú tại cơ quan điều tra, ăn năn hối cải và thành khẩn khai báo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Vào khoảng 14 giờ 45 phút ngày 28/5/2020, Dương Quý P (tức Dương Quý T) cùng các đối tượng Bàn Phúc E, Đặng Văn C, Triệu Văn Đ, Triệu Văn B, Triệu Phúc Tiến C, Triệu Văn D, Bàn Tài A và Bàn Tài H đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh xóc đĩa sát phạt nhau bằng tiền tại khu vườn phía sau nhà anh Triệu Văn J, sinh năm 1982 ở xóm MS, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên thì bị Công an xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.650.000 đồng là số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc và một số vật chứng khác có liên quan. Số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng đối với Dương Quý P đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nên hành vi của P đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, biên bản người phạm tội ra đầu thú, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người

chứng kiến, vật chứng đã thu giữ và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là nguyên nhân làm phát các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử xét thấy: việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 321 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị ...hoặc dưới 5.000.000đ nhưng đã bị...kết án về tội này... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

....

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; sau khi có hành vi vi phạm pháp luật, bị cáo đã đến Công an huyện Đ đầu thú nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại Bản án số 50/2018/HSPT ngày 05/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xử phạt bị cáo 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 17/8/2018, nhưng đến nay bị cáo chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm; tuy nhiên, tình tiết này đã được xác định là yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử nhiều lần về cùng loại tội, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân trở thành người công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thu lời bất chính, nên theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước; tuy nhiên, xét thấy: bị cáo thuộc hộ cận nghèo năm 2020, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4]. Vật chứng của vụ án:

Đối với 01 bát sứ; 01 đĩa sứ; 01 bao ni long màu trắng và 04 quân vị có một mặt đen, một mặt trắng là công cụ bị cáo và các đối tượng dùng việc phạm tội, không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 1.650.000 đồng là tiền bị cáo và các đối tượng dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[7]. Trong vụ án này, bị cáo Dương Quý P có hành vi đánh bạc cùng với Bàn Phúc E, Đặng Văn C, Triệu Văn Đ, Triệu Văn B, Triệu Phúc Tiến C, Triệu Văn D, Bàn Tài A và Bàn Tài H nhưng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Các đối tượng Bàn Phúc E, Đặng Văn C, Triệu Văn Đ, Triệu Văn B, Triệu Phúc Tiến C, Triệu Văn D, Bàn Tài A và Bàn Tài H chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên hành vi của các đối tượng này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 02/7/2020 Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đã lập biên bản vi phạm hành chính và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bàn Phúc E, Đặng Văn C, Triệu Văn Đ, Triệu Văn B, Triệu Phúc Tiến C, Triệu Văn D, Bàn Tài A và Bàn Tài H là phù hợp.

Ngoài ra, đối với anh Triệu Văn J, sinh năm 1982, trú tại: xóm MS, xã HT, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là chủ nhà, nơi bị cáo và các đối tượng đã sử dụng để đánh bạc. Tuy nhiên, nhà này anh J đã không ở từ lâu và hiện đang bỏ hoang. Ngày 28/5/2020, bị cáo và các đối tượng đã sử dụng địa điểm trên để đánh bạc nhưng anh J hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không xem xét xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Quý P** (tức Dương Quý T) phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt: **Dương Quý P** (tức Dương Quý T) 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/6/2020. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Quyết định tạm giam bị cáo **Dương Quý P** (tức Dương Quý T) 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bát sứ; 01 (một) đĩa sứ; 01 (một) bao ni long màu trắng kích thước rộng 67cm, dài 1m; 04 (bốn) quân vị có một mặt đen, một mặt trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: Số tiền 1.650.000đ (Một triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 8 năm 2020 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo **Dương Quý P** (tức Dương Quý T) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND HT, huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Lê Huy Bắc

